

HỒI TIẾU MƯỜI TÁM  
MƯU THÂM LẠI GẶP ĐA MƯU

Quách-Tĩnh thấy Vương-xử-Nhất không nói, nên cũng chẳng dám hỏi gì thêm.

Wương-xử-Nhất bảo Quách-Tĩnh :

— Chúng ta nên cùng đến thăm cha con Mục-Dịch một chút chăng ? Vì thấy cha con ông ta là người khản khải e cho mời cha con ông ta không chịu đến.

Quách-Tĩnh vốn có tình thương hai cha con ông lão nên tỏ ý  
tán thành.

Hai người dùng thuật phi hành trở lại, tìm đến Đại-lộ phố Tây  
thành vào luôn Cao-Thắng khách sạn.

Vừa đến điểm hai người đã thấy lối nhỏ hơn mười tên sai quân  
mặc toàn áo gấm, chạy ra đón Vương-xứ-Nhất và Quách-Tĩnh, lễ  
mễ thưa :

— Bọn tôi vâng lệnh tiểu chủ Vương-Gia đến đây đón mời Đạo  
Trưởng và Quách-Gia đến Triệu Vương-Phủ phố An.

Đứt lời, tên sai quân đứng đầu hai tay nâng một tấm Đại hồng  
danh thiệp trao cho Vương-xứ-Nhất.

Wương-xứ-Nhất đọc lấy, mở ra xem thấy có mấy chữ viết bằng  
tay :

« Đệ tử Hoàng nhan Khang kính bái. »

Chúng lại đưa luôn một danh thiệp khác cho Quách-Tĩnh, trong  
đó có một hai chữ rất khiêm tốn : « giao đệ »

Wương-xứ-Nhất xem danh thiệp xong, nói với bọn sai quân :

— Được, các người chờ đây một chút ta sẽ cùng đến Vương Phủ  
luôn.

Tên cầm đầu đám sai quân lại cúi đầu lễ phép thưa :

— Tiểu vương gia chúng tôi có ít trái cây tươi, sai chúng tôi  
đem đến tận nhà trọ của Đạo Trưởng và Quách-Gia để kính biếu.

Đứt lời, tên ấy ra hiệu cho mười đứa tùy tùng đem đến trước  
mặt Vương-xứ-Nhất và Quách-Tĩnh mấy quả trái tươi, có bao một  
lượt bóc vâng. Tất cả mười hai hộp.

Chúng hạ hộp xuống, đưa tay mở tấm phủ ra thì thấy là liệt  
toàn là giống trái quý, hương bay thơm ngát.

Quách-Tĩnh thấy trái cây ngon, sức nhớ đến Hoàng-Dung, nghĩ  
bụng :

— Nếu những quả này đem cho Hoàng-Dung thì anh ta thích  
biết bao. Ta phải thủ lấy vài trái dành cho anh mới được.

Wương-xứ-Nhất tuy thấy Hoàng-nhan-Khang trọng mình song  
suy tự đã sẵn có ác cảm với vị Tiểu-Vương kiêu sa ấy, nên toàn  
hào bọn sai quân đem trở về, không nhận. Chợt ông ta nhìn lại  
thấy Quách-Tĩnh có vẻ thêm thương, nghĩ thầm :

— Trẻ con bao giờ cũng thế ! Thấy của ngon vật lạ thì hau háu.  
Thời ta cũng chiều hân cho hân vui lòng.

Wương-xứ-Nhất mỉm cười, bảo bọn sai quân đem cả vào phòng  
trọ.

Bảy giờ hai người đi tìm phòng của cha con Mục-Dịch để thăm.

Chẳng bao lâu, hai người đã lui thấy số phòng của họ Mục.

Xứ-Nhất và Quách-Tĩnh vừa bước vào thì thấy một quang cảnh  
rất đau thương. Mục-Dịch bị thương, mặt mày xám nhợt, nằm sấp  
trên giường, người con gái của ông ta thì quỳ dưới đất, gục đầu trên  
thanh giường khóc sụt sùi, nước mắt ngấm ướt áo, có lẽ nàng  
đã khóc từ lâu.

Thấy Vương-xứ-Nhất và Quách-Tĩnh bước vào, hai đứa con họ  
Mục giật mình, mở mắt ra, trông có vẻ ngạc nhiên. Cô gái thì đứng  
phát dậy, Mục-Dịch thì gương ngời trên giường trông rất thều thào.

Wương-xứ-Nhất bước tới đỡ Mục-Dịch, xem lại vết thương,  
thấy bàn tay sưng húp, bả vai lại bị năm ngón tay của địch thủ cấu  
thành năm lỗ hun hút, y như vết dùi đâm vào. Thịt da chung quanh  
lại bầm tím, mặc dù vết đau đã được rắc thuốc « Chi huyết tam  
kinh sang ».

Nhìn vết thương, Vương-xứ-Nhất kinh ngạc nghĩ thầm :

— Ta xem kỹ lối xuất thủ của Hoàng-nhan-Khang thì quả  
đúng là Khâu-sư-huynh đã truyền thụ. Nhưng giáo chủ Toàn-Chấn  
đầu cho phép nó dùng đến miếng « Âm độc thủ pháp » để làm hại  
người một cách bất nhân như thế ! Ở trong tất nhiên còn có điều  
gì bí ẩn chỗ chẳng không ?

Wương-xứ-Nhất quay mặt lại hỏi người con gái họ Mục :

— Mục cô nương có thể cho bản đạo rõ được quý danh chăng ?

Cô gái không « thẹn, nhưng cúi mặt xuống thủ thì đáp :

— Dạ, tiện nữ họ Mục tên Niệm-Từ.

Wương-xứ-Nhất ôn tồn, nói :

— Lệnh tôn vết thương quá nặng, cần phải điều trị cấp thời  
mới cứu nổi.

Đoạn Xứ-Nhất thò tay vào túi lấy ra mấy nén bạc vụn, đặt lên  
bàn, và nói :

— Còn chút ít bạc vụn này xin cô nương dùng để mua thuốc  
chữa cho lệnh tôn. Chớ có khách khí chối từ. Sáng mai chúng  
tôi lại đến đây thăm viếng.

Đứt lời Vương-xứ-Nhất đã đứng dậy bước đi, không hề chú  
ý họ Mục được nói lời cảm tạ.

Vương-xứ-Nhất và Quách-Tĩnh bước ra khỏi phòng đã thấy bốn tên sai quân áo giáp chạy đến đón. Tên cầm đầu là mẹ thừa:

— Tiểu Vương-gia chúng tôi đã y phục chỉnh tề chờ đón Đạo-trưởng và Quách-gia. Xin mời nhị vị ngồi gót chúng tôi.

Vương-xứ-Nhất gật đầu. Quách-Tĩnh thưa:

— Xin Đạo-trưởng chờ tiểu tử một chút.

Không đợi Xứ-Nhất kịp hỏi, Quách-Tĩnh chạy vào buồng mở trái lờn nhất, gói vào khăn, dứt vô bọc, rồi lại tất tả chạy ra, theo sau Vương-xứ-Nhất đến Vương-phủ.

Một lúc không lâu, bốn sai quân đã đưa hai người đến trước cửa công. Quách-Tĩnh ngửa mặt lên nhìn thấy công phủ quá rộng, sừng sững như ngọn núi. Hai bên cửa có hai cột cờ bằng đồng cao ngất.

Mây xanh dựng trên hai con sư tử tạc bằng ngọc thạch to lớn và oai hùng ngồi trên hai đống đá ở hai nách công. Từ công trông vào thăm thẳm trông trùng, hai hàng bạch ngọc xây thành lau cao dần thủng đến Vương phủ dài hàng mấy dặm.

Kế phía trước phủ có một lòng kính pha lê, hình tròn như quả cầu vĩ đại, bên trong thấy ba chữ bằng vàng rất lớn: «Triệu vương phủ».

Chất vàng đỏ ẩn trong pha lê, chiếu sắc xanh như ngọc, loang loáng những tia sáng như chòm mây ngũ sắc. Thật là một cảnh giàu sang đến cực độ.

Trước khung cảnh ấy, Quách-Tĩnh đứng ngây người ra như một pho tượng gỗ.

Sau khi đọc thấy ba chữ «Triệu vương-phủ» Quách-Tĩnh mới biết đây là tư dinh của Hoàng-nhan-Liệt, con trai thứ sáu của vua Kim, được phong làm vua nước Triệu ở đây. Chẳng thăm nghĩ:

— Thế này thì Hoàng-nhan-Khang là con trai của Triệu-vương Hoàng-nhan-Liệt. Mình vào đây tất Hoàng-nhan-Liệt sẽ nhớ mặt mình đã có một lần, mình làm hầu bề mặt hơn Thò-sơn xứ Mông-cổ. Mình vào đây chẳng khác đem thịt gói miệng hùm.

Quách-Tĩnh toan đem việc ấy nói với Vương-xứ-Nhất song lúc đó chợt một hồi trống đồng long phụng ở Thiên-ba-lâu vang dậy.

Tiếp đến một điệu kèn hừng hực thời khắc quân hành, rồi tiếp trước mặt vị Tiểu vương Hoàng-nhan-Khang đầu đội mũ kim quang mình mặc hồng bào, lưng thắt đai ngọc oai vệ rào bước đến đón.

Xa xa, hai dãy hành lang, từng đoàn cầm y vũ sĩ, siêu bạc gương trên diễn binh theo đúng với điệu kèn tiếng trống.

Vương-xứ-Nhất thấy Hoàng-nhan-Khang tiếp mình mà lại phục sức theo Vương công lên tạc, có ý không hài lòng, cau mày không thêm đáp lễ, nghiêm trang dắt Quách-Tĩnh lững lờ vào.

Đến thính đường «biệt sinh» Hoàng-nhan-Khang cúi mình sát đất, mời Vương-xứ-Nhất ngồi ghế cao, và thưa:

— Tiểu tử được Đạo-trưởng và Quách-huynh hạ cố đến đây, thật là thỏa chí binh sinh mong ước.

Vương-xứ-Nhất thấy Hoàng-nhan-Khang không gọi mình là sư thúc lại gọi bằng Đạo-trưởng, trong lòng lấy làm khó chịu, nghiêm mặt hỏi:

— Công tử theo học võ nghệ sư phụ đã được bao lâu?

Hoàng-nhan-Khang cười nhạt đáp:

— Tiểu tử đầu dám nói đến chuyện theo đời nghiệp võ, chỉ theo sư phụ luyện được hai năm vài miếng xoang xoang, đủ làm trò cười cho Đạo-trưởng và Quách-huynh mà thôi.

Vương-xứ-Nhất xi lên một tiếng, nói:

— Công phu võ nghệ phái Toàn Chân chúng ta tuy chẳng hơn ai, nhưng đầu phải để làm trò cười mà Công tử dám nói thế. Hôm nay sư phụ của Công tử sắp đến, Công tử đã rõ chưa?

Hoàng-nhan-Khang thản nhiên đáp:

— Sư phụ tiểu tử hiện ở trong nhà, Đạo-trưởng muốn gặp mặt bây giờ chẳng?

Vương-xứ-Nhất kinh ngạc hỏi:

— Thật thế sao?

Hoàng-nhan-Khang không đáp, quay lại vỗ tay một cái, bảo bọn hầu tùy:

— Hãy bày tiệc mau!

Tức thì tiếng dạ vang lên, âm thanh dội ra như bát tạn.

Ra lệnh xong, Hoàng-nhan-Khang chìa tay mời Vương-xứ-Nhất Quách-Tĩnh đứng dậy, hướng về phía bắc thính đường cùng đi.

Xuyên qua mấy dãy hành lang, hai bên đều bằng cầm thạch, lối đi toàn bằng gỗ lim, đánh bóng đen có thể soi mặt.

Khởi hành lang đến một tòa lầu đồ sộ, phía trước trải toàn

gắm theo ngũ sắc. Trước tòa lâu có một tấm bảng bằng, bằng ngọc trai óng ánh, đề bốn chữ : « Đông cung biệt điện ».

Thì ra đây là chỗ ở riêng của Hoàng-nhan-Khang. Đây giờ Quách-Tĩnh mới hết lo chuyện gặp mặt Hoàng-nhan-Liệt.

Ở đây đã có hơn sáu, bảy người đứng chờ. Trong đám có một người mà Quách-Tĩnh mới thoáng qua đã biết ngay là Hầu-thông-Hải, vì ta có ba cục thịt u trên trán.

Hầu-thông-Hải thấy mặt Quách-Tĩnh, đôi mắt hờm hờm như muốn chực nuốt sống anh.

Quách-Tĩnh hơi chột dạ một chút, nhưng nghĩ rằng bên mình có vị Đạo-trưởng Vương-xứ-Nhất thì đâu Hầu-thông-Hải có cảm tức đến đâu cũng chẳng dám làm hờn, nên anh ta tạm an lòng.

Đến đây, tất cả đứng lại.

Hoàng-nhan-Khang tươi cười hướng về Vương-xứ-Nhất nói :

— Thưa Đạo-trưởng, quý vị anh hùng có mặt nơi đây, vẫn hằng ao ước được diện kiến Đạo-trưởng.

Nói xong, Hoàng-nhan-Khang lại chỉ vào từng người giới thiệu :

— Vị này là Bành-trại-chúa, biệt danh là Liêu-Hồ, chắc hai ngài đã rõ biết từ lúc này nơi đầu trường.

Hai bên đều hướng vào nhau thì lễ.

Hoàng-nhan-Khang chờ hai bên đáp lễ xong, trở tay vào vị tộc bực, giới thiệu :

— Vị này ở núi Trùng-Bạch, quý danh là Lương-tử-Ông, được đời suy tôn là Sấm-tiên Lão-quái.

Wương-xứ-Nhất rùn vai, nghĩ thầm :

— Ông ! lão quái này sao cũng có mặt nơi đây.

Lão-Quái đưa tay lên, hướng về Xứ-Nhất nói :

— Hôm nay được gặp Thiệt-cước-Tiên tại đây, thật chuyện vận dụ của đảo phư không phải là vô ích.

Dứt lời, lão quái lại thay lời Nhân-Khang trở tay vào người bên cạnh, mặc áo Hoà thượng, nói :

— Vị này là Linh-Trí Thượng-Nhân, biệt hiệu Đại-thủ Ấn, ở nước Tây-Tạng Mặt-Tồn. Chúng tôi đều là những kẻ cách nhau vạn dặm sơn khê.

Giọng nói của Sấm-tiên Lão-quái rã, đồng đạc và sung mấn tỏ ra một tay khậu khí trên đời.

Wương-xứ-Nhất vẫn theo phép lịch sự, cúi đầu đáp lễ, hướng về phía Hoà thượng Linh-Trí Thượng-nhân. Trong lúc đó, vị Hoà Thượng này cũng chấp tay phía trước ngực giả lễ theo lối nhà chùa.

Cuộc giới thiệu chưa xong, thì Vương-xứ-Nhất nghe có tiếng thì thảo :

— À ! Té ra bọn Giang-nam Thất-Quai và môn đệ phái Toàn-Quân đã cấu kết nhau, coi thiên hạ như cỏ rác.

Wương-xứ-Nhất quay đầu lại thấy người vừa nói là một người trán hói quá nửa đầu, da bóng như trét mỡ, hai con mắt đỏ ngầu và lòi ra ngoài như hai cái ốc nhồi.

Thấy tướng mạo hùng hổ, lại nóng nảy, Vương-xứ-Nhất hiểu ngay, chận rãi hơi :

— Các hạ có phải là Quý-môn Long-Vương, biệt hiệu là Sa-lão-Thông-Thiên chăng ?

Người này trợn mắt, hung hăng đáp :

— Chính thế ! Té ra mi cũng đã rõ uy danh của ta sao ?

Wương-xứ-Nhất không rõ vì đâu mà lão quý này lại cạy cú với mình trong lúc mọi người đang cùng nhau ôn tồn lễ phép. Tuy nhiên ông ta vẫn nhã nhặn, thì lễ, và nói :

— Sa-lão-tiền bối nức danh cả một gầm trời còn ai mà chẳng biết. Riêng tôi, tôi rất lấy làm ngưỡng mộ.

Nguyên Sa-thông-Thiên vốn là linh tự đức nhất của phái Quý-môn Long-Vương, vũ công so với sư đệ Hầu-thông-Hải thì thực là cách nhau mấy bậc. Tuy võ công uyên thâm, song người của Sa-thông-Thiên có tánh nóng nảy khác đời, ăn nói hồ đồ lỗ mãng, cái gì trái ý thì chiu không nổi đánh đập lung tung. Cũng vì đó mà đa thịt hằn răn như sắt, sức mạnh không ai bì. Dưới trường có được bốn kẻ môn đệ tự xưng là Hoà-hà-tử-quý, nhưng võ nghệ bốn tên này chỉ mới hấp thụ hần một hai phần mười.

Mười tháng trước đây, Sa-thông-Thiên sai bốn đệ tử theo Hoàng-nhan-Liệt qua Mông-Cổ để hầu hạ làm công tác phản gián, chẳng ngờ bị Quách-Tĩnh đánh chó một võ rơi bối, hận ấy không ngọt ngày đêm hằn chười rửa quất thảo om sòm, cho là hèn đệ tử hèn đã làm mất thanh danh chẳng nhỏ. Sau đó, hần phái sư đệ Hầu-thông-Hải hợp lực với Tứ Quý, đi tìm Quách-Tĩnh bắt về để mở mặt 5n gan tho đã giận.

Hầu-thông-Hải vâng lệnh dẫn bốn đờ đệ đến Trương-gia-khẩu thì gặp Quách-Tĩnh, nhưng rồi ro-lại bị Hoàng-Dung, người bạn của Quách-Tĩnh, dùng mảnh khỏe trói bốn đờ từ Hoàng-Hà lên cây rồi lừa đuổi Hầu-thông-Hải về xứ Yên-Kinh để Quách-Tĩnh có đủ thì giờ bốn ba hành sự.

Hầu-thông-Hải đuổi Hoàng-Dung quá xa, chợt tỉnh ngộ cho rằng Hoàng-Dung đã lừa mình vào kế « điếu hổ ly sơn » vội vàng trở lại tìm bốn đờ từ. Lúc đến rừng thông hần thấy bốn đờ từ bị cột bằng bốn sợi dây trâu, nằm ngất lịm, hần liền giải huyết cho bốn đờ từ, đồng thời theo vết đi tìm Quách-Tĩnh.

Thấy trở chạy về đến Yên-Kinh, may sao lại gặp Quách-Tĩnh ở nơi « Ti vũ chiếu thân ». Hầu-thông-Hải toan ra tay thì lại gặp Hoàng-Dung, và đuổi nhau làm trò cười cho khách đi đường.

Sự việc như thế, nay lại thấy Vương-xứ-Nhất, môn đệ phải Toàn-Chân dắt Quách-Tĩnh đến, làm sao Sa-thông-Thiên, con người nóng tánh ấy, dằn được tánh lò mãng.

Sa-thông-Thiên thò tay nắm áo Quách-Tĩnh nơi trước ngực, nắm đầu ngón tay cong lên như móc sắt.

Quách-Tĩnh lạnh lẽ, chùn lại một bước tránh thoát, đồng thời đã được Vương-xứ-Nhất phát tung áo bào, chặn đứng được Thông-Thiên, không cho làm dữ.

Thông-Thiên bắt hụt con mồi lại bị Vương-xứ-Nhất ngăn cản, nổi giận phùng mang, lướt tới đánh thẳng vào ngực Vương-xứ-Nhất một chưởng lẹ như gió, mạnh như vũ bão.

Vương-xứ-Nhất vội tung quyền ra tự vệ. Hai chưởng lực sắp chạm nhau thì bỗng có một người đứng gần đó bước vội ra thì hai tay bắt lấy hai cổ tay của hai bên hất ra một cách nhẹ nhàng như một người lớn gạt tay hai đứa con nít vậy.

Thật lạ lùng ! Hai cánh tay của Vương-xứ-Nhất và Sa-thông-Thiên là hai cánh tay của hai vị thụ-lãnh, võ nghệ trâm đôi, có một sức mạnh vô biên, dĩ nhiên đòn đánh miêng dờ phải là một công phu tuyệt xảo, thế mà lại có một người dám vào hất cả hai cánh tay ấy trượt ra ngoài, thì chẳng biết người ấy võ công đến bậc nào nữa.

Sự kiện ấy làm cho Vương-xứ-Nhất và cả Sa-thông-Thiên đều kính dị, họ lui lại một bước để nhìn xem người vừa can thiệp là ai.

Người lạ mặt này mặc chiếc áo trắng, choàng bên ngoài một chiếc khinh cừ gọn ghẽ, khoảng chừng ba mươi lăm tuổi, đôi mày đen nhánh, hai con mắt trong sáng, dáng điệu như một vị tướng công tiến sĩ, mà phục sức theo lối vương tôn quí tử.

Thấy hai người đang ngỡ ngác, Hoàng-nhan-Khang mỉm cười trở người ấy nói :

— Vị này ở đảo Côn-Lôn xứ Tây-vực, chứa tề ngọn Bạch-đá-sơn quý danh là Âu-Dương Công-tử. Ngài chưa từng hạ cố đến Trung-Nguyên bao giờ. Đây là lần thứ nhất được đột ngột ra mắt quí vị, xin quí vị tha lỗi.

Thật vậy, người được gọi là Âu-Dương Công-tử vừa đen quá bí mặt và đột ngột, chẳng những Vương-xứ-Nhất mà cả trong bọn chúng, trừ Hoàng-nhan-Khang, chưa ai hề biết đến.

Điều mọi người ngạc nhiên nhất là thấy công phu võ nghệ của người ấy vượt hẳn, mà sao cái tên Bạch-đá-sơn với cái tên Âu-Dương Công-tử chưa bao giờ có một ai nói đến.

Lúc này Âu-Dương Công-tử mới tuyên bố :

— Tôi đây cũng tưởng chỉ độ vài hôm thì tới Yên-Kinh, chẳng ngờ dọc đường có chuyện còn con nên chậm mất mấy bữa, suýt làm lỡ kỳ họp, xin chư vị thứ lỗi.

Dứt lời Âu-Dương Công-tử xá mỗi người một lễ.

Riêng Quách-Tĩnh vừa rồi thấy Hoàng-nhan-Khang giới thiệu người này là sơn chủ Bạch-đá-sơn ở Tây-vực, liền nhớ lại hình tằm cô áo trắng già trai cõi lạc đã đón đường cướp ngựa của mình, không khéo sáu vị sư phụ của mình lại chạm trán với nó cũng chưa biết chừng.

Vương-xứ-Nhất thấy phía đối phương quá đông, lại toàn những tay thủ lĩnh cao cường. Nếu xảy ra cuộc tranh đấu dùng võ lực, cứ một chọi một chưa chắc đã ăn ai, huống hồ cả lũ thì mình với một chủ bé địch sao cho lại.

Ông ta bèn nghiêng sắc mặt hỏi Hoàng-nhan-Khang :

— Mi nói sư phụ của mi hiện có mặt nơi đây, sao không thấy mời ra ?

Hoàng-nhan-Khang không chút bối rối, dạ một tiếng, rồi quay qua bảo một tên quân hầu :

— Mời sư phụ ta, nghe !

Vương-xứ-Nhất hài lòng vô cùng, vì ông ta cho rằng có Khưu-

xử-Cơ sư huynh ở đây thì hai người còn sợ gì chúng nó nữa.

Nhưng sự thực trái hẳn. Người mà Hoàng-nhan-Khang gọi sư phụ và cho mời ra không phải Khuru-xử-Cơ mà là một người lùn mập, mặc áo Cẩm y vũ quan, dưới cằm lưa thưa vài khóm râu đỏ chót trạc độ bốn mươi tuổi, tuy lùn thấy song cũng có vẻ con nhà võ.

Hoàng-nhan-Khang rào bước đến đón người đó, đưa lại trước mặt Vương-xử-Nhất, nói :

— Sư phụ ! Đạo trưởng này khoẻ khoẻ mong gặp sư phụ hai ba lần.

Wương-xử-Nhất nổi giận nghĩ thầm :

— A ! Cái thằng oặc con này dám ngạo mạn, vô lễ, đánh lừa mình.

Người lùn vũ sĩ này trở mặt nhìn vào mặt Vương-xử-Nhất hỏi :

— Đạo sĩ ! Mi cần gặp ta có cuộc gì quan hệ ? Mi biết ta là ai chăng ? Ta không thích gặp những Đạo sĩ và ni cô !

Wương-xử-Nhất nghe giọng nói không cảm được lòng phần nộ, cười lên vay đáng, và tìm lời nói cho họ ghét :

— Ta cốt ý gặp đại nhân để xin một bữa cơm chay và vay một ngàn lạng bạc, được chăng ?

Nguyên tên cẩm y vũ quan này gọi là Thang-tử-Đức, vốn là một tên thủ hạ của Triệu-vương Hoàng-nhan-Liệt, chọ nên hán ở bên cạnh Hoàng-nhan-Khang từ thuở còn bé; và thỉnh thoảng dạy cho Hoàng-nhan-Khang đôi ba miếng võ sơ sài. Do đó, trong phủ từ quân lính tới, mọi người, ai cũng gọi hán là sư phụ.

Nay hán được Hoàng-nhan-Khang triệu đến để ra mắt Vương-xử-Nhất, bị Vương-xử-Nhất chò mồm ngạo mạn, có ý nói hán là hạng đến ăn chực xin tiền, nhưng hán ngu muội đâu có hiểu được dụng ý của Vương-xử-Nhất.

Tuy nhiên, Hoàng-nhan-Khang vẫn còn nhỏ mà đã tinh đời, dùng lời châm biếm của Xử-Nhất để đùa lại Xử-Nhất một vở khá nặng. Chàng gọi bọn thân tùy hầu :

— Chúng bây chụ liệu cho đủ số bạc, đem ra khách sạn trước cho Đạo-trưởng, mau lên.

Bọn thân tùy dạ rồi rít, chạy đi tới lấy, mục đích cho mọi người và Vương-xử-Nhất rõ là đi lấy tiền.

Wương-xử-Nhất thấy Hoàng-nhan-Khang chơi xỏ mình, giận quá ngồi lặng thinh không nói nên câu.

Sau khi thấy mình trừu cợt Vương-xử-Nhất như thế cũng đã quá đáng, Hoàng-nhan-Khang liền đứng dậy mời mọi người vào tiệc, và nói :

— Xin mời quý vị nhập tiệc, và xin mời Đạo trưởng ngồi ghế chủ tiệc cho.

Wương-xử-Nhất biết Hoàng-nhan-Khang là đùa bẻ điều ngoa, thủ đoạn lắm, nên từ chối đôi ba phen. Cuối cùng bị Hoàng-nhan-Khang ép quá, ông ta không thể từ chối được.

Rượu được vài tuần, Vương-xử-Nhất bắt đầu nói :

— Ngày nay, đông đủ các vị võ lâm tiến bối nhập tiệc tại đây, bản đạo xin phép đứng về cương lĩnh chủ tọa mà đề nghị với quý vị một việc hợp tình hợp lý. Việc ấy là việc cha con họ Mục kết rề chiếu thân với Tiểu-vương gia dương cung bản sắc, liệu có nên chăng ?

Wương-xử-Nhất đem đề nghị này ra mục đích là bồi lộ Hoàng-nhan-Khang trước mặt mọi người nếu hán từ chối ! Xử-Nhất sẽ vịn vào đó để miệt hạ là con người bất tín, bất nghĩa.

Nhưng Hoàng-nhan-Khang quá là đùa bẻ tinh tế, sắc sảo vô cùng, mặc dù mới tám mươi tuổi đầu.

Thấy Vương-xử-Nhất xỏ ngọt, hán liền cầm lấy hồ rượu, hai tay bung lên trước mặt Vương-xử-Nhất, chầm... ỉ thưa :

— Câu chuyện lương duyên giữa Vương đạo-trưởng vừa dạy đó, tiểu tử là phận con cháu đầu dăm cái lờ, vậy kính dâng chung rượu này để Vương đạo trưởng uống mừng cùng tiểu tử.

Wương-xử-Nhất không ngờ Hoàng-nhan-Khang đùa ngoa đến mức đó, nghĩ thầm :

— Thằng bé này quả là tay kiệt liệt, và đáng sợ sau này, nếu khi cây cờ nước Kim đến tay nó phát tất nhiên phải khổ cho lạng bang và cả nhân quần xã hội.

Buộc lòng Vương-xử-Nhất hai tờ về lặn hoan; bụng chung rượu uống rượu cạn.

Nhưng Vương-xử-Nhất cũng không vừa, cố làm cho câu chuyện này « lộng giả thành chân » xem Hoàng-nhan-Khang còn đối phó tá sao, ông ta khen :

— Khá lắm ! Tiểu vương là một người không dễ mất tín nghĩa, thế thì nhân đây có đủ mặt anh hùng cũng nên mời Mục quan-nhân đến dự tiệc cho vui.

Hoàng-nhan-Khang không chút bối rối, vẫn vờ đáp :

— Tiêu tử cũng định như thế. Vậy xin đạo trưởng cho tiêu tử được phép nhờ Quách huy nh thay mặt tiêu tử ra phố mời giúp nhạc phụ đến đây dự tiệc ngay bây giờ, thì tiêu tử mang ơn không nhỏ.

Vương-xứ-Nhất càng kinh ngạc, phải gạt đầu ra lệnh cho Quách-Tĩnh.

Được lệnh, Quách-Tĩnh đặc ý vì cuộc lương duyên bỗng nhiên lại thành, liền hối hả ra khỏi vương phủ, chạy vội đến khách sạn Cao Thăng, xô cửa bước vội phòng Mục-Dịch. Nhưng lạ thay cha con ông này đã biến đi đâu mất, mà cả hành lý cũng chẳng còn.

Quách-Tĩnh bỡ ngỡ, hỏi thăm tiêu nhi, thì được biết trước đây một giờ cha con họ Mục đã được mấy người bạn tốt đến đón đi đâu chẳng rõ. Quách-Tĩnh buột lòng phải trở về vương phủ báo lại câu chuyện ấy. Hoàng-nhan-Khang cười lớn, rồi thờ ngán than dài nói :

— Thế thì làm sao tìm được Mục-gia bây giờ. Số tôi thật là lận đận.

Dứt lời, Hoàng-nhan-Khang đổi nét mặt trang nghiêm, quay lại báo tên hầu cận :

— Mi theo lệnh ta, đem theo một số anh em y phục đàng hoàng ăn nói lễ độ, chia nhau bốn hướng đi tìm cho được Mục gia gia về đây dự tiệc tức khắc.

Các quân hầu được lệnh rằng rảo tuần hành.

Thế là câu chuyện của Vương-xứ-Nhất để ra không còn gì để nói nữa. Vương-xứ-Nhất biết là kẻ của Hoàng-nhan-Khang, nhưng cặn biết nói làm sao đành tươi cười, tuyên bố :

— Được ! Tiêu Vương đi khôn khéo, nhưng cặn béo sẽ xuống đất.

Hoàng-nhan-Khang cười ha hả đặc ý nói :

— Đa tạ đạo trưởng đã dạy.

Thang-tò-Đức là một kẻ vô biên, tự xưng sự phụ của Hoàng-nhan-Khang, thấy Vương-xứ-Nhất khinh Hoàng-nhan-Khang như một đứa trẻ con, nổi giận ngàn ngạt nói :

— Mi là một đứa đạo sĩ quê mùa, ngu si quá sức ! Mi không thấy gì sao, dám đến khốn này làm phách !

Vương-xứ-Nhất đáp lời như tạt gáo nước lạnh vào mặt hắn :

— Ủ ! Mi nói ta đến xứ này làm phách, vậy mi sinh trưởng ở đâu mà đến đây luôn cùi không biết nhạc !

Câu nói này Vương-xứ-Nhất dụng ý mắng Tò-Đức là người vong bản đi làm chó săn cho giặc, Nhưng Thang-tò-Đức không biết

lý lẽ là nhục nhã, hèn hèn tự đắc cho mình là kẻ anh hùng, hăm hăm đứng dậy thọc vào Vương-xứ-Nhất một đấm.

Vương-xứ-Nhất không thêm tránh chỉ cười nhạt, và nói :

— Mi gốc người Hán, lẽ ra dùng lý sự nói phải trái, chứ sao lại dùng vũ lực ?

Vừa nói, Vương-xứ-Nhất vừa cầm đôi đũa dương ăn gấp vào cổ tay Tò-Đức mà cạy lại.

Thang-tò-Đức vận hết sức lực đánh một quyền ngửa là đạo sĩ sẽ bị vỡ mặt ra, chẳng ngờ tay lại bị kẹp cứng vào đôi đũa, đau nhói tận tim cang. Thang-tò-Đức lấy hết sức vẩy vung, nhưng cánh tay như khúc gỗ không động đậy được nữa.

Tò-Đức nửa sợ nửa giận, hét lớn :

— Yêu đạo ! Mi dám dùng tà thuật trước mắt mọi người ư ?

Vừa nói, Tò-Đức vừa muốn phóng chân đá vào Vương-xứ-Nhất, nhưng lạ thay, chân hắn cũng cứng đờ, không sao nhấc lên được, mà mặt mày nhẩn nha, tỏ ra đau đớn phi thường.

Vương-xứ-Nhất trở tài bằng đôi đũa ấy thừa sức kẹp chết Tò-Đức như chơi nếu không cũng làm cho Tò-Đức nát xương. Nhưng bỗng Lương-tử-Ông đưa tay dấm nhẹ vào lưng Tò-Đức một cái, đôi đũa bỗng nhiên rớt xuống đất.

Vương-xứ-Nhất thuận tay lấy chiếc đôi gà trong đĩa, nhét vào mồm Tò-Đức dương há hốc ra đó, Tò-Đức đau quá vội lấy hai tay dang ra, miệng ú ớ nói chẳng nên tiếng, mà hai bên mép máu tươi rùng rợn.

Thang-tò-Đức quá sợ hãi, té phịch xuống đất, mặt mày bần lên, thụt lùi ra phía cửa điện cút mất, làm cho mọi người không ai nhìn cười được.

Chợt Quý-môn-Vương Sa-thông-Thiên lên tiếng :

— Toàn-Chân môn phái uy dũng vang lừng quả chẳng sai. Nhưng ta muốn thỉnh hầu đạo sĩ việc này có được chăng ?

Vương-xứ-Nhất thừa hiểu là Sa-thông-Thiên muốn gọi chuyện, liền khiêm tốn đáp :

— Xin Sa-thông-Thiên có điều gì cứ dạy, bản đạo đầu xưng ngợi khen. Sa-thông-Thiên cất giọng lạnh lạnh nói :

— Ta đây cùng Toàn-Chân không có gì thác mắc, chẳng hiểu tại sao Đạo trưởng lại hiệp lực với bọn Giang-nam-thất-quái để làm hại ta. Việc hãy ta thật khó xử. Dầu Toàn-Chân phái người phiêu, lực mạnh, còn ta đây đâu chẳng đủ tài cũng không bao giờ ta khiếp

— Vương-xứ-Nhất ung-dung đáp :

— Sa-lão nói như vậy là sai. Ta đây chỉ nghe tiếng Giang-nam thất-quái mà chưa hề biết mặt một người nào trong bọn họ. Còn việc ta giúp sức họ để áp đảo Hoàng-Hải Tứ-quý thật chưa hề có.

Sa-Thông-Thiên đứng từng tiếng, nói :

— Đạo-trưởng rõ ràng là ngụy biện. Nếu không giúp đỡ bọn Giang-nam thất-quái sao Đạo-trưởng không chịu trao thông nhỏ này cho bọn ta.

Dứt lời, Sa-thông-Thiên nhẩy đến vỗ tay túm lấy Quách-Tĩnh.

— Vương-xứ-Nhất biết Quách-Tĩnh tài nghệ còn non kém, không sao đỡ nổi bàn tay của Sa-thông-Thiên, nên lạnh tay đẩy nhẹ vào vai Quách-Tĩnh một cái, Quách-Tĩnh toàn thân không tự chủ được bay ra xa khỏi ghế hơn ba thước.

Sa-thông-thiên bắt hụt, cào xuống thành ghế một cái « rắc » chiếc ghế gãy nghiêng ra từng mảnh. May mà Vương-xứ-Nhất lạnh tay, nếu không Quách-Tĩnh cũng phải gãy xương tằm xác.

Sa-thông-Thiên nổi giận hét :

— Thăng Đạo sĩ khôn kiếp. Nó là gì với mày mà mày bênh nó.

— Vương-xứ-Nhất mỉm cười, hòa nhã đáp :

— Nó không quen thuộc gì với ta cả, song là người của ta đem đến thì trách nhiệm ta phải đem nó ra. Nếu Sa huynh không lấy lượng tiền bồi mà dung tha cho nó thì sau này còn nhiều chuyện hối tiếc.

— Âu-Dương Công-tử xem vào nói :

— Chú bé này có tội gì nặng với Sa huynh, hãy nói cho ta nghe thử để ta phán giải.

Nghe Âu-Dương Công-tử nói giọng ôn hòa như vậy, Sa-thông-Thiên cũng chột dạ, đoán biết lão đạo sĩ này không phải tay vừa, nên không dám hùng hăng nữa, lùi lại ngồi xuống ghế, bưng chung rượu uống cạn và nói :

— Tôi thù với thằng bé này là vì trước kia tôi có sai bốn tên đồ đệ theo họ về Triệu-vương sang xứ Mông cổ. Công việc sắp thành công trước mắt thì bị thằng bé này phá vỡ, suýt gây tai nạn đến Vương gia. Bởi vậy, Triệu-vương già căm phẫn vô cùng, còn tôi bị tai tiếng không nhỏ. Quý vị thử đặt địa vị vào bốn phận của tôi xem cần có phải xé da lột thịt thằng bé đó chăng ?

Trong tiệc chỉ trừ thầy trò Vương-xứ-Nhất, còn bao nhiêu đều là thượng khách của Triệu-vương Hoàng-nhan-Liệt, được Hoàng-

nhân Liệt đem vàng bạc lễ vật mua chuộc rước về, làm sao họ không tìm cách để cho vừa lòng vị Vương gia của họ.

— Vương-xứ-Nhất thấy toàn thể đều gồm gồm tay tung nhơn lực vào Quách-Tĩnh, ông ta thừa hiểu ý định của mỗi người trong bọn chúng, nên tốt hơn chỉ còn có cách tìm thể thoát thân.

Nhưng con ếch đã bỏ vào giếng, còn có cách nào vùng vẫy được nữa.

Thật vậy, từ khi xuống núi, Vương-xứ-Nhất đã trải nhiều trận như hùng, nhưng chưa gặp hoàn cảnh nào nan giải như hoàn cảnh này.

Sau công, Vương-xứ-Nhất quyết định :

— Tình thế hiện giờ chưa cho phép mình dụng võ, vậy thì cứ đánh thén để dò xét thiệt hư, rồi tùy hoàn cảnh mà liệu định.

Nghĩ như vậy, Xứ-Nhất ung-dung nói :

— Bản đạo lâu nay được nghe danh quý vị vang lừng khắp chốn, những mong có dịp hội diện. Chẳng ngờ hôm nay tình cờ lại được biết mặt đồng đũa thế này tưởng chẳng còn gì vui hơn. Đã được biết nhau, thì vị nào có gì đặc biệt cũng nên cho nhau xem, trước là khai tâm nhơn giới cho bản đạo, sau là để cùng nhau ghi nhớ ngày hội ngộ.

Hầu-thông-Hải này giờ ngồi yên nhưng không mở miệng, bỗng nghe Xứ-Nhất nói đến tài riêng, ông ta lấy làm thích thú, đứng dậy ung-dung tay nói :

— Ta đây tuy bất tài, song cũng xin ra thử nghiệm một môn nước tiên, để làm vui cho quý vị.

Sa-thông-Thiên thấy thế tiếp lời, nói với Hầu-thông-Hải :

— Sư đệ cứ tạm thử nghiệm môn « Tuyết lý mai nhân » xem chơi, nếu có gì sơ xuất đạo trưởng sẽ dạy bảo cho.

— Vương-xứ-Nhất ngắt lời :

— Chẳng dám ! Bản đạo xin coi đó là một bài học !

Lúc này mira tuyết, nhiều Hầu-thông-Hải được Đại sư ca gián tiếp gõ thẹn cho mình, nên vội trở tài cho mọi người thấy. Ông ta lấy vội ra giữa sân hai tay vờ tuyết thành một đống cao hơn ba thước và một cái má cực lớn, rồi lấy chân dẫm chung quanh cho chặt. Đoạn ông ta lùi lại ba bước, lấy đó nhẩy cắm đầu vào má tuyết, chân dẫm thẳng ra. Chỉ chớp lát Hầu-thông-Hải đã chui ngấp nửa trời vào trong tuyết trắng.

Quách-Tĩnh ngạc nhiên không rõ kỹ thuật chui tuyết như thế



nào, chỉ thấy nửa người Hậu-thông-Hải chôn sâu trong đó, không cử động.

Sa-thông-Thiên về mặt tự cao tự đại, hướng vào bọn hầu cận, nói :

— Dám phiền các người đến đó đập cho tuyết rắn lại một chút.

Bọn hầu cận trông thấy cũng vui vui, liền xúm nhau vào, đập động tuyết cứng ngắt, chôn chặt Hậu-thông-Hải trong đó.

Nguyên do, Quý-môn Long-vương và sư đệ là Hậu-thông-Hải tự xưng là bá chủ suốt một giải Hoàng Hà rộng lớn, họ đều luyện được công phu bơi lội rất tinh vi, lại rất thạo về thủy tinh. Họ có lần xuống găm sông dò tìm từng mạch nước chằng khác như ở trên cạn. Riêng Hậu-thông-Hải thì lại còn có tài đặc biệt là chui được vào núi tuyết, càng cao càng dày thì lại càng tốt. Bởi vậy mới có tên là « Tuyết lý ma nhân ».

Hậu-thông-Hải đã đem tài riêng của mình đề khoe với khách anh hùng giữa tiệc.

Quách-Tĩnh lấy làm lạ, thấy Hậu-thông-Hải ngưng hơi thở, không động đậy, ngỡ là Hậu-thông-Hải đã chết ngộp rồi.

Nhưng không, đợi cho mọi người thường thức được công phu của mình, Hậu-thông-Hải khoanh tay dùng thế « Lý ngư đã đành » vọt đầu lên như một con cá vượt.

Đoạn Hậu-thông-Hải đứng thẳng người giữ áo mấy cái rồi trở vào bàn tiệc, mặt mày hìu hìu tự đắc như vừa làm xong một việc phi thường chẳng ai tưởng nổi.

Quách-Tĩnh là một thiếu niên thật thà vô tư, thấy thế vỗ tay tán thưởng.

Sa-thông-Thiên uống cạn chén rượu, về mặt hân hoan cất tiếng nói :

— Hậu sư đệ sức yếu tài hèn, sợ không đủ làm vui cho quý vị. Tiện đây, ta cũng xin phép chừa vị thứ làm trò một chút.

Sa-thông-Thiên vừa nói, vừa thò tay móc vào một cái hồ lô đeo bên lưng, lấy một nắm hạt dưa dùng ngón tay búng vài cái. Hạt dưa bay vút ra ngoài như đàn ong. Một số hạt dưa bám vào tường hoa trước mặt, trong nháy mắt chỗ tường ấy hạt dưa đã đập thành chữ « Diệu ».

Hạt dưa vừa nhẹ vừa mềm, mà Sa-thông-Thiên chỉ dùng một ngón tay búng ra dính chặt lên tường chắc như bôi nhựa, thật sức

nội công của Sa-thông-Thiên đã đến độ cao siêu tuyệt kỹ, nên ông ta xúng bông ở đất Hoàng-Hà thật đã đứng một vậy.

Sa-thông-Thiên cứ tiếp tục búng hạt dưa. Và chỉ trong chớp mắt trên tường đã đập thành bốn chữ « Diệu vô dương uy ».

Bành-liêu-Hồ trông thấy thích chí cười lớn, nói :

— Sa đại ca! Ngón thần kỳ của đại ca đã làm cho em khâm phục vô cùng. Giả chúng ta hợp sức lại, mỗi người làm một trò, chắc không đến nỗi để Đạo-trưởng buồn lòng.

Nói chưa dứt, Bành-liêu-Hồ lắc mình một cái, nhảy vọt đến bên tường, duỗi hai tay vào không khí, rồi tay trái giơ lên tay phải co về, và tay phải giơ lên, tay trái co về, độ ba lần thì bao nhiêu hạt dưa rời khỏi vách tường tung lên trên không rơi xuống một lượt trước mặt Bành-liêu-Hồ.

Hạt dưa này vừa nhẹ vừa nhỏ đua nhau bay xuống từng đàn, mà không sai lệch phương hướng, hoặc rớt xuống đất hạt nào, cứ bay theo chiều thổi rút vào mồm Bành-liêu-Hồ hết.

Bành-liêu-Hồ liền thoãn, ăn hết cả hội rồi phun vô ra ngoài, phụt chốc, vô hạt dưa rơi chông chắt thành một đống lớn.

Mọi người đều vỗ tay tán thưởng. Riêng Sa-thông-Thiên đặc biệt, quay qua Âu-Dương công tử, chửi xù lạc đà trắng, và cười vừa nói :

— Âu-Dương công tử! Ngài thấy thế nào. Việc làm trò của chúng ta vừa rồi liệu có đáng được đề cho người đời mở rộng làm con mắt chẳng ?

Âu-Dương công tử cảm thấy lời nói của Sa-thông-Thiên có vẻ coi đời như cỏ rác, thừa hiểu là hận toan khích lệ mình để trở mặt, nhưng chưa biết phải chọn môn nào để thực hiện.

Vừa lúc đó, bọn quân hầu bưng lên bốn mâm trái ngọt để dâng miêng, mỗi mâm có năm đôi dưa bâng ngà. Âu-Dương công tử liền đưa tay tóm hết hai mươi đôi dưa ngà, vung ra một lượt. Thế thì, nơi đồng tuyết giữa sân, dưa ngà bay đến cắm thành một bụi một đóa hoa mai bốn cánh trông rất đẹp mắt.

Thật quý là một ngón tinh xảo tuyệt mỹ khiến cho Quách-Tĩnh Hoàng-nhan-Khang tán tỉnh ngợi khen không dứt lời.

Tuy là một một cử chỉ thô sơ và nhẹ nhàng, nhưng trong tiệc cũng thâm phục tài nội công của Âu-Dương công-tử.

Vương-xử-Nhất lo ngại hơn hết, vì lúc ấy tiệc đã gần tàn, mà thoát thân ông ta chưa sao tìm được.

Ông ta nghĩ thầm :

— Bọn này toàn là những nhân vật cao thủ trong giới võ lâm, nay chúng tự nhiên họp mặt nơi đây ít có chủ mưu gì với cha con Hoàng-nhan-Liệt chứ chẳng phải chơi. Nếu không, chúng từ ngàn dặm xa xôi họp ở Yên-Kinh làm gì ? Còn việc chúng lấy mưu mời ta vào đây chỉ là việc phụ, chưa phải chính mà chúng đang dự liệu.

Giữa lúc Vương-xứ-Nhất đang âm thầm lo nghĩ thì Lương-tử-Ông đã đứng dậy, cười hề hề, chạy đến trước cửa, quàng tay ôm một chiếc trống bằng đá, cực kỳ to lớn từ từ giơ lên cao.

Cổ trống ấy, một trong bảy chiếc đại cổ, mỗi cái đều lớn như cái bô, toàn bằng đá trắng, sức nặng có hơn một trăm cân, đầu cho những tay lực sĩ cũng khó mà xê dịch. Thế mà Lương-tử-Ông dùng hai tay tung bổng lên cao ước lượng hai trượng. Rồi trong lúc cổ trống chưa rớt xuống, Lương-tử-Ông lại lanh như chớp, cung tay hất hai chiếc trống đá khác bay vút lên trời. Thế là ba trống từ từ rơi xuống chông lên đầu Lương-tử-Ông như đội ba cái thúng, không ló vẩy.

Thật là một sức mạnh vạn năng ! Cả quan khách đều vỗ tay không ngớt.

Chẳng những thế mà thôi, Lương-tử-Ông còn nháy nhót múa men diễn thế «Hoài trung bảo nguyệt» rồi chuyển sang thế «Như láng đàn sơn» làm cho ba chiếc trống nghiêng nghênh lắc lư, ai trông thấy cũng phải sợ. Tuy nhiên, ba cổ trống vẫn đình trệ đầu Lương-tử-Ông chẳng thế nào rơi nổi.

Được một lúc, xem tưởng đã chán chê, Lương-tử-Ông bước về chỗ cũ lắc đầu một cái, ba cổ trống bay về chỗ cũ, nằm y như trước.

Vương-xứ-Nhất cho là quái đản vì ông ta đã trải khắp giang hồ, mắt đã từng thấy nhiều người mãi võ, cũng chỉ có thể đội một cái vạc sắt độ bảy tám chục cân là cùng. Đằng này Lương-tử-Ông đã đội ba trăm cân mà còn múa máy như không. Quả thật là một công phu vô hạn đáng mặt là một Sâm-Tiên lão-quái vậy.

Bấy giờ tiệc đã mãn quán hầu bưng đến mỗi người một chậu nước để rửa tay.

Vương-xứ-Nhất vừa nhúng tay vào chậu vừa nghĩ :

— Hiện giờ chỉ còn có Linh-Trí Thượng-Nhân là chưa thi thố tài nghệ. Có lẽ chúng đợi tên hòa thượng này biểu diễn xong sẽ ra tay một lượt cùng hạ thủ mình đây.

Xứ-Nhất vừa lo, vừa liếc mắt nhìn vị sư Tây-Tạng, nhưng thấy ông ta vẫn bình thản hai tay nhúng vào chậu nước như mọi người, không có gì khác lạ.

Chốc lát, mọi người đã rửa tay xong, còn vị hòa thượng cứ ngồi ăn tay mãi trong chậu nước, vẻ mặt trầm ngâm tư lự.

Cả bọn chúng đưa mắt nhìn Hòa thượng như hỏi thúc vị này ra tay sớm để chúng còn tỉnh chuyển động thủ.

Tuy nhiên, vị Hòa thượng vẫn ngồi điềm nhiên nhúng tay trong chậu nước không để ý đến sự bồn chồn của đồng bọn.

Qua một lúc hơi lâu, Vương-xứ-Nhất và Âu-Dương công tử bỗng thấy chậu nước mà Linh-Trí Thượng-Nhân đang đặt tay vào, phảng phất có hơi nóng bốc lên.

Rồi chẳng bao lâu, hơi nước nóng trong chậu bốc lên mỗi lúc một nhiều làm cho cả quan khách đều lưu ý.

Nước trong chậu lần lần róc lên, sôi sùng sục. Bao nhiêu cái chậu, bao nhiêu cặp mắt đều dồn vào chậu nước của Linh-Trí Thượng-Nhân.

Vương-xứ-Nhất kinh hãi nghĩ thầm :

— Ôi chao ! Tên trọc này đã dùng nội công chuyển nhiệt độ trong người làm sôi chậu nước đến mức độ ghê gớm ! Nếu ta không liệu trước ít nguy với chúng rồi.

Nghĩ như thế, Vương-xứ-Nhất thừa lúc mọi người đang say sưa chú ý vào Linh-Trí Thượng-Nhân, khẽ nghiêng mình một cái, thọc tay vào giữa hai người bắt trúng cổ tay Hoàng-nhan-Khang rồi chặt lấy mạch môn, kéo tuột về trước mặt mình.

Cả lũ kinh sợ, quay đầu nhìn lại, thì thấy Vương-xứ-Nhất đã nằm đúng vào huyết của Hoàng-nhan-Khang mà tay trái túm vào cổ ech giữ chặt như túm một bãi gié.

Cả bọn không biết đối phó ra sao khi vị tiểu vương của chúng nằm gọn trong tay của đối thủ. Chúng thừa hiểu nếu chúng có một cử động nào ít tánh mạng của Hoàng-nhan-Khang chẳng còn.

Vương-xứ-Nhất ngang nhiên với lấy hồ rượu cầm nơi tay mặt, tuyên bố :

— Bản đạo vốn bất tài, nhận thấy chư vị người nào cũng võ công trùm trời đất, nên mạng phép dùng lối «mượn hoa dâng phật» tặng chư vị một chung rượu mừng.

Dứt lời, Vương-xứ-Nhất không thêm đứng dậy, tay trái vẫn nắm chặt Tiểu-vương, tay phải cầm hồ rượu rót vào chung lớn của mỗi người.

Lời rót rượu của Vương-xử-Nhất không phải như lời rót rượu thường. Ông ta chỉ cầm hũ rượu vung lên một cái, tức thì rượu trong hũ vọt lên như một cái vòi rồng, nhám rót thẳng vào chung của từng người một bất cứ xa gần, mỗi tịn đều hẳn cách hơn mười thước, rượu vẫn vọt đến, đầy âm áp.

Quan-khách thấy Vương-xử-Nhất trở thuật này đều khâm phục cho là kỳ quái, và miễn cưỡng bưng chung rượu uống cạn.

Uống xong, vừa đặt chén xuống thì Vương-xử-Nhất lại cầm vòi rượu chảy vào, vì nào muốn đầy thì đầy, muốn lưng thì lưng, tuyệt nhiên, không bị rơi ra ngoài một giọt.

Cả lũ Linh-trí Thượng-nhân đều biết nội công của Vương-xử-Nhất quá sức lỗi lạc. Nhất là tay phải dùng rót rượu mà tay trái vẫn nắm chặt vị Tiều-vương. Nếu cần lại còn có thể bóp chết vị Tiều-vương như chơi.

Ái này lo ngại, trở mắt nhìn vào Linh-Trí Thượng-Nhân chờ đợi một giải pháp.

Linh-Trí Thượng-Nhân trầm nghĩ :

— Vương-xử-Nhất đầu võ công uyên thâm đến bậc nào cũng không thể thắng nổi cả bọn, chỉ có một điều là Vương-xử-Nhất đang nắm tính mệnh Hoàng-nhan-Khang trong tay, nếu động võ thì vị Tiều-vương mất mạng trước.

Nghĩ như thế, Linh-Trí Thượng-Nhân không dám hành động và cả bọn cũng trở mắt ngồi nhìn, không còn biết làm cách nào hơn.

Sau cùng, Vương-xử-Nhất tự rót rượu vào chung mình và chung của Quách-Tĩnh hát hăm bảo Quách-Tĩnh cũng uống.

Đoạn ông ta đồng đặc, nói :

— Lão nay, hẳn đạo đối với chư vị anh hùng thực không thù oán, còn Quách-tiêu hiệp đối với bản đạo cũng chưa hề quen. Tuy nhiên, Quách-tiêu hiệp là một người nhân hậu, dù còn trẻ mà đã đáng mặt anh hùng mã thượng, nên bản đạo xin chư vị tiên bối bỏ qua cho Quách-tiêu hiệp phen này. Chư vị nghĩ thế nào? Nếu chư vị bằng lòng thì bản đạo sẽ phóng hồi vị Tiều-vương gia đây, có nghĩa là một đổi một.

Cả bọn không còn biết ăn nói làm sao, vì chúng đều là thuộc hạ của Hoàng-nhan-Liệt. Nếu để Hoàng-nhan-Khang có bề nào thì chúng còn mặt mũi nào làm vị thượng khách nơi đất Kim.

Mọi người hướng về Lương-tử-Ông như có ý bầu Lương-tử-Ông đại diện để thu xếp.

Lương-tử-Ông cười nhạt, nói với Vương-xử-Nhất :

— Đã đến nước này thì tùy ý Đạo-trưởng quyết định. Bọn tôi hứa chẳng dám sai lời.

Wương-xử-Nhất nghĩ bụng :

— Bọn này tuy tâm địa tàn ác bất nhân, song toàn là những tay thủ lĩnh các môn phái, khét tiếng anh hùng trong thiên hạ. Đời nào chúng lại chịu nuốt lời. Mình cứ phóng hồi Tiều-vương trước cũng chẳng sao ?

Nghĩ như thế, Vương-xử-Nhất lấy tay đập nhẹ vào lưng Hoàng-nhan-Khang giải huýt, làm cho thân thể Hoàng-nhan-Khang trở lại quân bình như cũ.

Đoạn ông ta đưa Hoàng-nhan-Khang về chỗ ngồi, cúi đầu làm lễ từ tạ mọi người, rồi đưa tay ôm Quách-Tĩnh vào lòng, lên tiếng :

— Bản đạo xin lỗi tạm biệt chư vị, sau này sẽ có dịp tái ngộ.

Cả bọn tỏ vẻ hối tiếc, vì cả đã vào lưới còn đề sây ra. Tuy nhiên, đã trót hứa đời còn biết làm sao, chúng đành ngậm miệng, buồn bã thế thôi.

Lúc này Hoàng-nhan-Khang cũng đã tỉnh táo, thấy thầy trở Vương-xử-Nhất cáo biệt, lòng hẳn không khỏi thần phục con người tài hoa gan dạ đó, liền mỉm cười nói :

— Từ nay về sau, bất luận lúc nào, Đạo trưởng có cuộc nhàn du xin cứ tự tiện ghé vào chơi, đệ tử xin thành tâm tiếp đón.

Dứt lời Hoàng-nhan-Khang đứng dậy, lễ độ khoanh tay chào.

Wương-xử-Nhất hướng về Hoàng-nhan-Khang nói :

— Ta đã bị mi lừa dối đến tuyệt nhân tình, còn mặt mũi nào bước đến đây nữa.

Mặc dù Vương-xử-Nhất tỏ ý bất mãn, Hoàng-nhan-Khang vẫn bước theo đưa tiễn.

Cả bọn thấy Tiều-vương hiển khách như vậy, cũng rần rập đứng dậy theo chân tiễn Vương-xử-Nhất.

Đến cuối hành lang, vị sư Tây-Tạng lên tiếng :

— Công lực của Đạo-trưởng quả nhiên đã đến lúc xuất thân nhập hóa, khiến bản tăng cảm kích vô cùng.

Dứt lời Linh-Trí Thượng-Nhân chấp hai tay làm một hướng về Vương-xử-Nhất mà vái một cái hết sức trịnh trọng.

Wương-xử-Nhất cảm thấy một luồng gió xóc thẳng vào ngực mình, ông ta vội nói khẽ :

— Ngụy thay ! Ngụy thay !

Rõn vẹn vàng-quo sao tay lên đáp lễ.

Cái chấp tay và buồng tay của Linh-Trí Thượng-Nhân để bài biệt Vương-xứ-Nhất, hàm chứa một sức mạnh giết người trong nháy mắt. Trái lại cái giờ tay đáp lễ của Vương-xứ-Nhất cũng lại là một ngón đòn tuyệt kỹ, hơn hai mươi năm rèn luyện. Nếu đối phương là tay tầm thường sẽ phải vỡ ngực chết tức khắc.

Hai đòn ác phong chạm nhau. Linh-Trí Thượng-Nhân kinh ngạc đưa tay phải đỡ, và nhắm túm lấy cổ tay Vương-xứ-Nhất.

Wương-xứ-Nhất cũng quá sức tinh thông, hai sức mạnh chạm nhau, chống chế nhau, nên hai tay vừa chạm nhau một cái thì cả hai đều buông ra. Bên ngoài chỉ thấy đó là một cái chào tầm thường, nhưng bên trong là một sức nội công thượng thặng đã gặp nhau trong tình trạng khốc liệt.

Linh-Trí Thượng-Nhân chỉ hơi tái mặt một chút, rồi buột mồm nói khẽ:

— Giỏi lắm ! Giỏi lắm ! Đáng phục.

Nói chưa dứt tiếng thì Linh-Trí Thượng-Nhân đã nhảy ngang qua một bên.

Wương-xứ-Nhất mỉm cười nói :

— Đại sư tên tuổi vang dậy khắp giang hồ, thế mà hờ hững quá sức. Chọi nhau với bản đạo sao không tính số trước.

Linh-Trí Thượng-Nhân bốc giận, hét :

— Ta có thể tha thứ cho thằng con út tạp chủng kia, nhưng không thể để cho mi sống.

Nói chưa dứt lời, Linh-Trí Thượng-Nhân thấy trong người tạo lực, rồi hộc ra một đồng máu.

Nguyên vì Linh-Trí bị sức nội công của Vương-xứ-Nhất đánh dội tới tuy không thấy đau nhưng đã bị ám thương. Nếu Linh-Trí không nóng giận dùng nội công để trấn tĩnh, thì trong ít phút sẽ bình thường. Đáng nãy bị Vương-xứ-Nhất dụng ý nói khịch một câu, làm cho Linh-Trí nổi nóng không dẫn được, mới hộc máu ra như vậy.

Cả bọn thấy vậy thất kinh, lo việc cứu chữa cho Linh-Trí Thượng-Nhân, trong lúc đó Vương-xứ-Nhất thừa cơ hỏi hăng Quách-Tĩnh dùng thuật kinh công lướt ra cửa điện như con hổ vàng.

Trống trên đài long phụng điểm từng hồi, và tiếng nhạc trời bài « quy khứ » để tiễn khách. Tiếng trống, tiếng nhạc rất hùng hồn, nhưng thấy rõ Quách-Tĩnh còn thiết gì nghe những giọng đó, chỉ cốt sao tránh xa được hàng hâm, nơi có nhiều sỏi độc.

Wương-xứ-Nhất ra khỏi Triệu Vương-Phủ độ vài chục trượng, quay đầu nhìn lại, thấy không có ai đuổi theo mới yên trí, bảo Quách-Tĩnh :

— Mi chịu khó công ta về khách sạn.

Quách-Tĩnh nghe giọng nói của Vương-xứ-Nhất có vẻ yếu ớt, như thiếu hơi sức, sợ hãi hỏi :

— Thưa đạo-trưởng ! Ngài bị thương sao ?

Wương-xứ-Nhất không đáp, khẽ gạt đầu, mà chân bước nghiêng ngả như muốn té.

Quách-Tĩnh thở dài, ôm chặt lấy Vương-xứ-Nhất, công lên vai, chạy thẳng một mạch.

Chạy đến cửa diêm, toan bước vào thì Vương-xứ-Nhất lại kễ tai nói nhỏ với Quách-Tĩnh :

— Hãy tìm cho ta một nơi yên tĩnh kín đáo ! Nếu được một điểm nhỏ, vắng vẻ càng hay.

Quách-Tĩnh hiểu ngay dụng ý của Vương-xứ-Nhất là sợ đối phương truy-kích, trong lúc ông ta bị trọng thương không thể nào đối địch được. Chàng liền quay gót trở ra, công Vương-xứ-Nhất về đến chỗ vắng.

Quách-Tĩnh vì lạ nên không thuộc đường, nghe đạo-trưởng bảo, cứ việc nhắm nẻo vắng mà chạy. Chạy được một lúc thì đến một nơi vắng vẻ không người, mà hơi thở của Vương-xứ-Nhất cũng bắt đầu yếu dần.

Thấy thế Quách-Tĩnh càng kinh hãi, vác Xứ-Nhất chạy vào một lùm lều tranh nhỏ ở ven đường. May sao đó lại là một cái diêm nhỏ hẻo lánh, chung quanh yên lặng như tờ.

Quách-Tĩnh chẳng kịp gọi cửa lấy chân đạp một cái, cánh cửa ung ra. Bên trong có một bộ gạch. Quách-Tĩnh đặt Vương-xứ-Nhất lên đấy, rồi hỏi :

— Đạo trưởng cần sai tiêu từ điều gì nữa.

Wương-xứ-Nhất phều phào nói qua hơi thở :

— Tìm ngay cho ta một cái vạc lớn chứa đầy nước trong.

Quách-Tĩnh không hiểu dụng ý của Vương-xứ-Nhất thế nào, nói nhỏ :

— Thưa, tìm vạc nước để làm gì nhỉ !

Vương-xử Nhất lấy tay ra hiệu bảo Quách-Tĩnh chờ hồi nữa, Quách-Tĩnh không dám hỏi nữa, vội chạy đi tìm chủ điểm để bợp thức hóa tình trạng thuê điểm.

Vừa ra khỏi phòng đã gặp chủ điểm. Quách-Tĩnh móc túi lấy ra hai nén bạc đưa cho chủ điểm trước khi sai bắt công việc.

Chủ điểm được một số bạc lớn, mừng rỡ hỏi: — Quí khách cần gì chăng ?

Quách-Tĩnh nói: — Ta cần một cái vạc lớn, đựng đầy nước trong.

Chủ điểm bằng khuôn một chút rồi vui vẻ: — Được ! Quý khách chờ một chút, tôi sai điếm nhị sang bên

hàng xóm mới có.

Quách-Tĩnh mừng rỡ, hỏi điếm nhị đi thật mau.

Phút chốc, bọn điếm nhị khiêng về một chiếc vạc đầy nước.

Quách-Tĩnh liền phụ với chúng, đem vào phòng Vương-xử-Nhất.

Vương-xử-Nhất hé mắt trông thấy bảo Quách-Tĩnh: — Mì đóng chặt cửa, và òm ta đặt vào vạc chớ cho ai dòm

ngó.

Quách-Tĩnh vâng lời, òm Vương-xử-Nhất đặt vào vạc, đoạn chạy ra dặn bọn điếm nhị không cho ai được đến gần phòng mình.

Dặn xong, Quách-Tĩnh đóng cửa lại. Vương-xử-Nhất nằm trong vạc dùng hơi thở luyện khí. Chỉ độ nửa giờ sau, cả một vạc nước

trong đã biến thành màu xám, và khuôn mặt Vương-xử-Nhất cũng bắt đầu có sinh khí.

Vương-xử-Nhất lại bảo Quách-Tĩnh: — Con bế ta ra nơi bệ, bảo điếm nhị thay cho ta vạc nước

khác.

Quách-Tĩnh tuân lời. Sau khi đã thay vạc nước mới, Vương-xử-Nhất lại bảo Quách-Tĩnh òm mình đặt vào đó.

Lần này Quách-Tĩnh hiểu rằng Vương-xử-Nhất đã vận hết công phu thượng thịnh để đuổi hết chất độc trong người trừ u

vạc nước.

Cả một buổi, Quách-Tĩnh đã thay bảy lần nước trong. Đến lượt thứ tám thì nước không còn ra chất đen nữa.

Lúc này Vương-xử-Nhất đã tươi tỉnh, vừa cười vừa nói với Quách-Tĩnh:

— May quá ! Ta thoát nạn rồi.

Thấy Quách-Tĩnh ngờ ngác chưa hiểu Vương-xử-Nhất gì thích:

— Công-phu tên trực xử Tây-Tạng đó rất nguy hiểm. Nó vừa dùng ngón «độc sa chưởng» đánh ta. Ngón này từ lúc hạ sơn ta gặp cũng khá nhiều người dùng, song chưa thấy ai lợi hại đến thế. Chút nữa ta đã mất mạng.

Quách-Tĩnh vừa sợ vừa mừng thưa: — Nếu Đạo-trưởng cần gì xin cứ sai khiến con, bất cứ việc

khó khăn đến đâu con cũng chẳng từ nan.

Vương-xử-Nhất gật đầu thán khen Quách-Tĩnh là kẻ thật thà trung hậu, lòng cảm mến vô cùng.

Qua một lúc, Vương-xử-Nhất bảo Quách-Tĩnh ra bên chường

quý mượn bút mực đem vào để kê đơn bả thuốc, và nói: — Ta nay tuy tánh mạng không còn ngại nữa, song nội tạng

cũng còn chút ít hơi độc, nếu trong một ngày một đêm mà không khu trừ hết hơi độc tất nhiên thân thể phải bị tàn phế.

Quách-Tĩnh nghe nói quá lo lắng, liền chạy đi mượn bút mực

đem vào tức tốc. Rồi đợi Vương-xử-Nhất viết đơn xong, anh ta lại cầm đơn thuốc cầm đầu chạy ra phố.

Trong đơn thuốc có mấy món quan hệ như: Ngưu-Tất, Mộc-Dược, Huyền-Biệt, Quách-Tĩnh đi tìm tất cả các phố thuốc vẫn

không nơi nào có bán.

Lấy làm lạ, Quách-Tĩnh nghĩ thầm: — Quái lạ ! Cả một thành phố hoa lệ gần Yên-Kinh thế này

mà không có ba vị thuốc thông thường như thế thật là vô lý.

Chàng chạy nơi này, nơi nọ, phút chốc đã khắp cả phố phường mà nơi nào cũng chẳng có mấy vị thuốc đó.

Quá buồn bã Quách-Tĩnh buộc lòng phải trở về nói lại với Vương-xử-Nhất.

Vương-xử-Nhất thở dài, nói với Quách-Tĩnh: — Thời; thế là nguy ! Chúng nhân tâm độc ác lắm !

Quách-Tĩnh hỏi: — Các hiệu thuốc làm gì biết Đạo-trưởng bị thương mà giấu

không bán.

Vương-xử-Nhất lắc đầu nói: — Linh-Trí Thượng-Nhân biết ta bị «Độc sa chưởng» tất nhiên

phải dùng mấy món thuốc đó để chữa. Ta đoán chắc chúng đã ra

cho các hiệu thuốc không được bán ra các vị thuốc ấy.

Vương-xử-Nhất quả không lầm. Sau khi Linh-Trí Thượng-Nhân

đánh Vương-xử-Nhất một đòn «Độc sa chưởng» biết thế

nào Vương-xứ-Nhất cũng bị thương, nên noi với Hoàng-nhan-Khang sai quân ra phố vào các hiệu thuốc tập trung những vị thuốc ấy đem về cất vào Vương phủ hết.

Quách-Tĩnh vốn tánh trung hậu thấy Vương-xứ-Nhất lâm vào tình cảnh ấy lòng đau như cắt, cúi mặt xuống bệ khóc nức nở.

Wương-xứ-Nhất bùi ngùi nói :

— Người ta ở đời lúc sống cốt giữ cho được điều nhân, bảo vệ thanh danh. Nay ta mặc dù trong nguy khốn, nhưng bất quá bị một phũ tạt mà thôi, không đến nỗi thiệt mạng, con chớ lo lắng làm chi.

Tuy Vương-xứ-Nhất nói thế, song Quách-Tĩnh vẫn thấy lòng mình không an, nói :

— Chúng bất quá cũng chỉ cầm ngạt các hiệu thuốc lớn trong thành phố mà thôi. Vậy Đạo-trưởng cho phép con đến các hiệu thuốc xa xôi, hẻo lánh may ra tìm được.

Wương-xứ-Nhất ngậm ngùi, nhìn Quách-Tĩnh nói :

— Vô ích ! Chúng đã định tâm như vậy, dầu tìm đâu cũng chẳng có được.

Dứt lời, Vương-xứ-Nhất ngồi xếp bằng trên kệ, tham thiền nhập định.

Quách-Tĩnh thấy căn phải để cho Đạo-trưởng được yên tĩnh nên bước ra ngoài.